

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ**
 - Mã chứng khoán: **HHV**
 - Địa chỉ trụ sở chính: Km11+500 tuyến đường dẫn phía Nam hầm Hải Vân, phường Hải Vân, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
 - Điện thoại liên hệ: 0236 3730 574 Fax: 0236 3842 713
 - E-mail: info@hhv.com.vn Website: <https://www.hhv.com.vn>

2. Nội dung thông tin công bố:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả ban hành Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐQT ngày 09/02/2026 thông qua thành lập **Xí nghiệp Quản lý, vận hành Đường cao tốc Chí Thạnh - Vân Phong - Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Đắk Lắk.**

(Nội dung chi tiết xin xem tại Nghị quyết của HĐQT đính kèm)

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/02/2026 tại đường dẫn: <https://hhv.com.vn/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐQT ngày 09/02/2026 của HĐQT HHV.



ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Người được ủy quyền CBTT

Kế toán trưởng

Lê Công Nghĩa

Số: 04/2026/NQ-HĐQT

TP. Đà Nẵng, ngày 09 tháng 02 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thành lập Xí nghiệp Quản lý, vận hành Đường cao tốc Chí Thanh - Vân Phong
- Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Đắk Lắk**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả (Điều lệ);
- Căn cứ Biên bản cuộc họp số 02/2026/BB-HĐQT ngày 09/02/2026 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả (Công ty/ HHV).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Chi nhánh của Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả tại Đắk Lắk với các nội dung chính như sau:

1. Tên Chi nhánh:

- Tên viết bằng tiếng Việt: **XÍ NGHIỆP QUẢN LÝ, VẬN HÀNH ĐƯỜNG CAO TỐC CHÍ THANH - VÂN PHONG - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐÈO CẢ TẠI ĐẮK LẮK.**
- Tên viết bằng tiếng nước ngoài: **CHI THANH - VAN PHONG EXPRESSWAY MANAGEMENT AND OPERATION ENTERPRISE - BRANCH OF DEO CA TRAFFIC INFRASTRUCTURE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY IN DAK LAK**
- Tên viết tắt: **XÍ NGHIỆP QLVH CAO TỐC CHÍ THANH - VÂN PHONG**

2. Địa chỉ Chi nhánh: Thôn Tuy Dương, xã Ô Loan, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người đứng đầu Chi nhánh: ông **Võ Ngọc Trung**, giữ chức vụ: Giám đốc Xí nghiệp.

4. Nội dung hoạt động của Chi nhánh: Thực hiện công tác quản lý, vận hành và duy tu, bảo dưỡng các hạng mục kết cấu hạ tầng giao thông thuộc tuyến cao tốc Chí Thanh - Vân Phong; và thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh khác theo ủy quyền của Công ty tại từng thời điểm.

5. Ngành, nghề kinh doanh của Chi nhánh: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

6. Hình thức hạch toán của Chi nhánh: Hạch toán phụ thuộc.

Điều 2. Thống nhất giao cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty triển khai thực hiện: ký nộp hồ sơ, thủ tục cần thiết theo quy định để đăng ký hoạt động



Chi nhánh tại cơ quan có thẩm quyền; quyết định cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động và sửa đổi/bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Chi nhánh; quyết định thay đổi, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và xử lý kỷ luật (nếu có) đối với nhân sự của Chi nhánh, bao gồm Người đứng đầu chi nhánh (Giám đốc Xí nghiệp), Phó Giám đốc, Kế toán trưởng (hoặc Người phụ trách kế toán) và các nhân sự khác của Chi nhánh; quyết định mẫu dấu, số lượng dấu và các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng con dấu của Chi nhánh; phân giao nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Chi nhánh; quyết định thay đổi địa chỉ trụ sở của Chi nhánh (nếu cần thiết); quyết định thay đổi mô hình kế toán và hình thức hạch toán của Chi nhánh (nếu cần thiết); và thực hiện các công việc liên quan khác để đảm bảo hoạt động của Chi nhánh tuân thủ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất, kinh doanh theo từng giai đoạn.

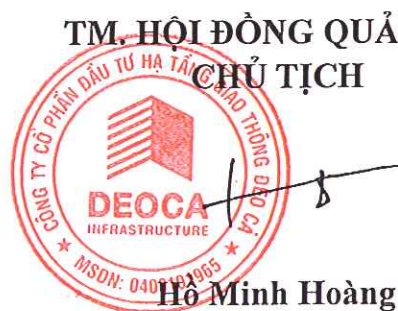
Tổng Giám đốc được quyền ủy quyền lại cho người thứ ba thực hiện một phần nhiệm vụ, công việc được giao nêu tại Điều này.

Điều 3. Ban Tổng Giám đốc, Xí nghiệp, các Ban chuyên môn, bộ phận và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS (theo dõi);
- Lưu: VP HĐQT; PC.



PHỤ LỤC**NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA XÍ NGHIỆP QUẢN LÝ, VẬN HÀNH
ĐƯỜNG CAO TỐC CHÍ THẠNH - VÂN PHONG**

(Kèm theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐQT ngày 09/02/2026 của Hội đồng
quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả)

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động thu phí, thu cước đường bộ, quản lý khai thác, bảo trì, duy tu bảo dưỡng các công trình hầm đường bộ, đường cao tốc, các tuyến quốc lộ và các công trình hạ tầng giao thông khác; Đảm bảo giao thông khi có thiên tai dịch họa xảy ra trên địa bàn được giao, trừ hóa lỏng khí để vận chuyển. Không bao gồm: các loại hình dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được phép cung ứng theo quy định của pháp luật.	5225 (chính)
2	Vận tải hành khách đường bộ khác. Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định gồm: chuyên chở ô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua các hầm đường bộ, đường cao tốc bằng phương tiện chuyên dùng; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt. Không bao gồm: các loại hình dịch vụ vận tải hành khách đường bộ khác mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được phép cung ứng theo quy định của pháp luật.	4932
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô. Vận tải hàng hóa siêu trường, siêu trọng.	4933
4	Phá dỡ. Chi tiết: Phá hủy hoặc đập các tòa nhà và công trình khác (không bao gồm: Phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng).	4311
5	Chuẩn bị mặt bằng.	4312
6	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.	4390
7	Hoàn thiện công trình xây dựng.	4330
8	Cho thuê xe có động cơ.	7710
9	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.	4329
10	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp các phương tiện, thiết bị phun nhựa, rải đá.	3290

11	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại. Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt cọc tiêu, biển báo, cống bê tông xi măng và tấm hộ lan mềm dùng cho giao thông đường bộ. Chế tạo, sửa chữa dầm cầu thép và sửa chữa thiết bị, phương tiện xe máy thi công và sản xuất cơ khí khác.	2592
12	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở).	2511
13	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở).	2599
14	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ phòng cháy chữa cháy.	8110
15	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. (không hoạt động tại trụ sở).	2392
16	Sản xuất đồ gỗ xây dựng. (không hoạt động tại trụ sở và gỗ có nguồn gốc hợp pháp).	1622
17	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh. Chi tiết: Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng: cửa nhựa, cửa sổ, khung màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt (không hoạt động tại trụ sở).	2013
18	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng Chi tiết: Sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông (không hoạt động tại trụ sở).	2640
19	Xây dựng nhà để ở. Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.	4101
20	Xây dựng nhà không để ở. Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.	4102
21	Xây dựng công trình điện. (không bao gồm hoạt động xây dựng Thủy điện đa mục tiêu và Điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	4221
22	Xây dựng công trình cấp, thoát nước.	4222
23	Xây dựng công trình đường sắt.	4211
24	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt. (không bao gồm hoạt động quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư)	5221

25	Xây dựng công trình thủy.	4291
26	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc.	4223
27	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao. Chi tiết: Sản xuất cấu kiện bê tông, cốt thép cho xây dựng.	2395
28	Xây dựng công trình khai khoáng.	4292
29	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo.	4293
30	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.	4299
31	Xây dựng công trình đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ; Sửa chữa các công trình giao thông. Thi công sơn mặt đường bằng công nghệ sơn dẻo nhiệt phản quang.	4212
32	Xây dựng công trình công ích khác.	4229
33	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển.	7730

